

Phùng Ký Tài

Cửu vạ trên núi



vnthuquan.net, 2009.

Nhà văn hiện đại Trung Quốc

Cửu vạn trên núi Tác giả: Nhà văn hiện đại Phùng Ký Tài sinh tại Thiên Tân (1942), nguyên quán huyện Từ Khê, tỉnh Triết Giang. Từ thuở nhỏ ông đã yêu thích mỹ thuật, văn học, âm nhạc, hoạt động thể thao. Tốt nghiệp cao trung (1960), ông công tác tại Hội Nghiên cứu Hội họa truyền thống Trung Quốc tại Thiên Tân. Đối với nghệ thuật dân gian và phong tục địa phương, ông đặc biệt yêu thích. Ông điều hành xưởng mỹ thuật công nghệ Thiên Tân (1974), điều hành Phòng Sáng tác và Bình luận thuộc Cục Văn hóa Thiên Tân (1978), sau đó làm chủ tịch Hội Liên hiệp Văn học Thiên Tân, chủ tịch Hiệp hội Văn nghệ Dân gian Trung Quốc, hội trưởng Hội Tiểu thuyết học Trung Quốc v.v...

. Tác phẩm: Nghĩa Hòa Đoàn (viết chung với Lý Định Hưng, hoàn tất năm 1977); Phô hoa đích kỳ lộ (Lối rẽ trái hoa, 1979); A! (1979); Điều hoa yên đầu (Ổng tẩu khảm hoa, 1979); Ý-đại-lợi tiểu đề cầm (Cây đàn vĩ cầm Ý); Vụ trung nhân (Người trong sương mù); Cao nữ nhân hòa tha đích ả trượng phu (Người đàn bà cao và ông chồng lùn, 1982); Nhất bách cá nhân đích thập niên (Mười năm của một trăm người); Thần đăng (Đèn thần); Ngã tâm trung đích văn học (Văn học trong tim tôi); v.v... Nhiều tác phẩm của ông đã được dịch sang tiếng Anh, Pháp, Đức, Nhật, Nga.

Truyện Cửu vạn trên núi (Khiêu sơn công) Phùng Ký Tài viết nhân dịp lên núi Thái Sơn (1983), đã được trao giải thưởng văn xuôi xuất sắc toàn quốc năm 1983. Tác giả kinh ngạc trước công việc nặng nhọc và khâm phục tinh thần nhẫn nại của những người sơn cước

làm nghề gánh hàng lên núi. Trong truyện, lời giải thích của tay cữu vạn vì sao gánh nặng lên núi lại đi nhanh hơn kẻ thông dong nhàn tản là cả một triết lý sâu sắc về nghệ thuật sống và lao động, nhất là lao động sáng tạo.

Trên núi Thái Sơn, đâu đâu cũng gặp cữu vạn. Trên vai họ là chiếc đòn gánh trơn bóng. Hai đầu đòn gánh có vài sợi dây máng vật nặng. Khi lên núi, một tay họ giữ lấy đòn gánh, một tay đánh đàn xà để giữ thân mình thẳng bằng. Đường đi của họ theo đường gấp khúc. Lúc đầu khởi bước từ bên trái của bậc thềm, họ đi xiên lên trên. Lên được bảy tám bậc đến bên phải bậc thềm thì họ xoay người. Mỗi lần xoay người, họ chuyển đòn gánh từ bờ vai này sang bờ vai kia. Họ đi lên theo đường gấp khúc như vậy để cho vật nặng treo ở một đầu đòn gánh không va vào bậc thềm, lại còn bớt được khí lực. Nếu gánh vật nặng mà đi giống như du khách thông thường, tức là đi thẳng lên trên hay thẳng xuống núi, thì đầu gối sẽ không chịu nổi. Nhưng đi theo đường gấp khúc thì đường đi sẽ dài thêm ra. Mỗi lần lên núi, đường đi của cữu vạn dài gần gấp đôi đường đi của du khách. Điều kỳ lạ là tốc độ cữu vạn di chuyển không chậm hơn du khách. Khi bạn thông dong đi ngang qua họ, bạn nghĩ bạn sẽ bỏ xa họ sau lưng. Khi bạn dừng ở một chỗ nào đấy ngắm nhìn phong cảnh xinh đẹp, hoặc đứng ven đường đọc những câu thơ của cổ nhân được tạc trên vách núi, hoặc dừng lại rửa mặt rửa chân bên khe suối róc rách thì họ lặng lẽ đi ngang qua bạn, rồi đi trước bạn. Đến khi bạn phát hiện, bạn hấn kêu ồ lên một tiếng kinh ngạc, ngỡ rằng họ là những vị tiên cưỡi mây đạp gió lên trước bạn.

Có một lần, tôi cùng vài bạn họa sĩ lên Thái Sơn để vẽ ký họa, nên đã gặp tình huống ấy. Ở chân núi, chúng tôi mua gậy trúc để đi lên

núi thì gặp một tay cừu vượn, dáng người thâm thấp, mặt đen đen, chân mày rậm, chừng 40 tuổi là cùng. Chiếc áo ngoài rộng rãi màu cháo lòng lộ ra chiếc áo chèn màu đỏ bên trong. Một đầu đòn gánh là cái băng ghế gỗ, còn một đầu là năm sáu quả dưa hấu xanh vỏ.

Chúng tôi vượt qua anh ta rất nhanh. Đến dốc Hồi Mã, chúng tôi mệt, bèn thoả mái nằm nghỉ trên phiến đá lớn vốn được gió núi quét dọn sạch sẽ. Chúng tôi phát hiện anh chàng cừu vượn hồi nãy đang ngồi trên bãi cỏ đối diện nghỉ chân và hút thuốc. Ngay sau đó chúng tôi và anh ta gần như cùng lúc đi tiếp. Rất mau chóng, chúng tôi bỏ anh ta ở phía sau, không thấy bóng anh ta đâu. Khi chúng tôi leo đến cái đình nghỉ mát Ngũ Tùng ở lưng núi, thì chợt thấy bên cội tùng già dáng vẻ kỳ dị chính là anh ta, đang sửa lại quang gánh. Chiếc áo ngoài rơi xuống, lộ rõ cái áo chèn màu đỏ, bắp tay ngăm đen rần rỏi. Tôi rất kinh ngạc, bèn đến anh ta bắt chuyện. Người dân sơn cước này nói chuyện rất hồn nhiên. Anh nói nhà anh ở chân núi, ngày ngày gánh hàng lên núi. Công việc này tính ra đã gần 20 năm rồi. Mỗi năm bốn mùa, mỗi ngày một lượt lên một lượt xuống. Anh ta nói: “Ông thấy tôi lùn thấp phải không? Dân gánh thuê mà; đòn gánh đè vai mãi, nên vừa lùn vừa thô kệch. Những người cao lớn như ông làm việc này không được đâu; lên đường là lắc lư ngay”. Anh nhướn chân mày rậm, ngoác miệng cười lộ hai hàng răng rất trắng. Dân sơn cước uống nước suối nên răng rất trắng.

Chuyện trò thoả mái, tôi không nén được thắc mắc nãy giờ: “Tôi thấy các anh đi rất chậm, nhưng thoát một cái thì các anh đi trước chúng tôi. Các anh có đường tắt à?”

Anh ta nghe xong, khuôn mặt đen đen thoáng vẻ đắc ý, ngẫm nghĩ rồi nói: “Có đường tắt nào đâu! Chẳng phải chúng tôi vẫn chung

đường với các ông sao? Các ông đi nhanh, nhưng trên đường đi cứ ngó đông ngó tây, nào vui đùa, nào nghỉ chân. Chúng tôi thì khác. Chúng tôi không có sự cao hứng như vậy. Bước đi mà không ra bước đi thì không được, dừng chân nghỉ ngơi hoài lại càng không được. Nếu tùy tiện mà đi, hai ngày mới lên đỉnh núi. Cho nên chúng tôi phải tiến lên mạnh mẽ. Đừng chê chúng tôi đi chậm; đi hồi lâu thì chúng tôi vượt lên trước các ông đấy. Ông xem tôi nói thế có phải không?”

Tôi gật đầu tán phục, cảm thấy mấy lời chất phác của anh chàng sơn cước này dường như hàm chứa một triết lý thâm sâu. Anh ta lại quả gánh bước đi. Trên đường, chúng tôi mấy lần đi ngang qua anh. Nhưng khi cảnh sắc hữu tình níu chân chúng tôi lại thì anh lặng lẽ đi ngang qua chúng tôi. Đến chỗ bán hàng trên đỉnh núi thì chúng tôi lại gặp anh đang giao hàng cho người ta. Anh chàng nhìn chúng tôi mỉm cười hờn hậu, dường như muốn nói: “Đấy, tôi lại đi trước các ông rồi!”

Từ Thái Sơn về nhà, tôi vẽ một bức tranh. Trên con đường dốc núi hun hút có chàng cửu vạn mặc áo chèn đỏ vai quang gánh nặng vạn người bước đi. Anh ta từng bước, từng bước đi lên núi cao. Bức tranh này tôi treo trước bàn làm việc. Nhiều năm qua vẫn không thay đổi, vì tôi cần nó. Lê Anh Minh (Giới thiệu & dịch từ nguyên bản Trung văn)

HẾT

Nguồn: NLĐ
Được bạn: Ct.Ly đưa lên
vào ngày: 6 tháng 6 năm 2005